

Số: 24/KH-MNTT

Tân Tiến, ngày 09 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021– 2022

Căn cứ Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023;

Công văn số 1102/SGDDT-GDMN ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hải Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2022 - 2023;

Công văn 555/UBND - GDĐT ngày 31/8/2022 của UBND huyện Gia Lộc về việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023,

Căn cứ Hướng dẫn số 178/PGDĐT-GDMN ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Căn cứ chương trình hành động, nghị quyết, kế hoạch của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Gia Lộc, của Đảng ủy xã Tân Tiến;

Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động ngày 30/9/2022;

Trường mầm non Tân Tiến xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Tình hình địa phương:

Tân Tiến nằm ở phía Đông của huyện Gia Lộc, tiếp giáp với các xã Gia Lương, Gia Khánh (huyện Gia Lộc) và xã Kỳ Sơn thuộc huyện Tứ Kỳ. Là một xã nhỏ với 3 khu dân cư Đông Cạn, Quán Đào và Tam Lương, dân số của xã khoảng 1430 hộ. Người dân Tân Tiến vốn có truyền thống đánh giặc ngoại xâm giữ gìn đất nước và vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu "**Anh hùng lực lượng vũ trang trong thời kỳ chống Mỹ**".

Nằm tại Trung tâm thôn Quán Đào, Trường mầm non Tân Tiến được quy hoạch với tổng diện tích 5.271m². Trong những năm qua, bên cạnh sự nỗ lực phấn đấu của tập thể sư phạm nhà trường, sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban ngành đoàn thể địa phương cùng với hội cha mẹ học sinh tháng 12 năm 2018 trường mầm non Tân Tiến được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, đây chính là động lực giúp cho phong trào giáo dục của xã nhà nói chung và bậc học mầm non nói riêng ngày càng phát triển.

2. Kết quả năm học 2021 - 2022

2.1. Về số lượng:

NT: 58(52+6)/135 cháu đạt 43% đạt so với kế hoạch giao.

MG: 197 (193+4)/199 đạt 99%. Vượt so KH huyện 0.7%.

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi đạt $59 (58+1)/59 = 100\%$ vượt KH huyện 0.01%

2.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng.

2.2.1. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, không có trường hợp trẻ ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non.

- 100% trẻ đến trường được cân, đo, theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng, kết quả:

- Số trẻ phát triển bình thường cân nặng 245/246 trẻ đạt 99.6%
 - Số trẻ SDDNC 1/246 trẻ đạt 0.4%;
 - Số trẻ phát triển bình thường về chiều cao 245/246 trẻ đạt 99.6%
- Số trẻ SDDTC 1/246 trẻ = 0.4%, Số trẻ cao hơn tuổi 0

2.2.2. Chất lượng giáo dục.

- 100% trẻ được học đúng độ tuổi và học chương trình giáo dục mầm non.
- 100% trẻ được đánh giá theo đúng giai đoạn, đánh giá cuối chủ đề.
- 100% trẻ mẫu giáo được đánh giá đạt yêu cầu các lĩnh vực.
- Trẻ có nề nếp và thói quen tốt, có những kỹ năng tự phục vụ ban đầu.

- **Mẫu Giáo:** Tỷ lệ bé chăm đạt 97%; bé ngoan đạt 96%; bé ngoan toàn diện đạt: 95%.

- **Nhà Trẻ:** Tỷ lệ bé chăm đạt 96%; bé ngoan đạt: 95%; bé TD: 94%

2.3. Công tác thực hiện các phong trào thi đua

- Kết quả thi giáo viên giỏi cấp trường: 100% GV đạt giờ dạy giỏi cấp trường, trong đó có 8 giáo viên được công nhận giáo viên giỏi cấp trường.

- Trường có 3 sáng kiến được công nhận cấp huyện.

- Ngoài ra, nhà trường đặc biệt chú trọng tổ chức các hoạt động tập thể, học tập ngoại khoá phù hợp trong điều kiện đảm bảo an toàn phòng chống dịch Covid-19 như cho các cháu mẫu giáo đi thăm cánh đồng lúa, thăm đình làng, thăm trường Tiểu học.

- Trường thực hiện có hiệu quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025".

- Thực hiện tốt chủ đề "Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện".

Đánh giá xếp loại giáo viên

* **Xếp loại CNNGVVMN:** Số cán bộ giáo viên tự xếp loại Tốt 11 đồng chí, tự xếp loại khá 11 đồng chí.

* Kết quả xếp loại công chức, viên chức

HTXS NV: 7/23 = 30.4%; HTTNV : 16 = 69.6%;

Kết quả thi đua cuối năm

* **Trường đạt:** TTLĐTT. Được UBND huyện tặng giấy khen.

- CSTĐCS: 03 đ/c

- LĐTT: 18 đ/c

- 01 đồng chí được huyện khen.

2.4. Đánh giá chung:

* Kết quả đạt được

+ Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

+ Trường đạt chất lượng kiểm định mức độ 3.

+ Trường đứng thứ 3 khối thi đua được UBND huyện xếp loại xuất sắc và được chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen.

+ Quy mô trường lớp tương đối ổn định, tỷ lệ trẻ đến trường ngày một phát triển, chất lượng chăm sóc giáo dục ngày một nâng lên.

+ Hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch.

+ Đội ngũ giáo viên ổn định, tỷ lệ CBGV đạt trên chuẩn đạt 96%. 100% CBGV được vào biên chế góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

+ 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng.

+ Nề nếp kỷ cương của nhà trường được duy trì.

+ Cơ sở vật chất khang trang.

2.5. Các mặt hạn chế

*** Hạn chế:**

+ Tỷ lệ trẻ ra nhóm trẻ còn thấp hơn so với mặt bằng chung của huyện.

+ Trang thiết bị hiện đại thiếu. Hệ thống máy tính thiếu và đang xuống cấp dẫn đến khó khăn trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin, một số đồ dùng phục vụ công tác bán trú còn hạn chế.

+ Một số giáo viên chưa mạnh dạn, khả năng xây dựng và tổ chức một số hoạt động chưa khoa học.

+ Một bộ phận phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến công tác phối kết hợp cùng nhà trường.

+ Diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường.

3. Tình hình đội ngũ năm học 2022- 2023:

Tổng số CBGVNV hiện có 26 người. Trong đó:

- CBQL: 03 người;

- Giáo viên: 19 người;

- Nhân viên: 04 người (Kế toán 1, cô nuôi dưỡng: 02 người: Bảo vệ 1).

Trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%(Trên chuẩn của CBGV NV: 22/23 đạt 95,7%, Trung cấp 1/25= 4,3%)

4. Cơ sở vật chất:

- Trường có 1 điểm trường tổng số diện tích 5. 271m² với 10 phòng học và 4 phòng chức năng được xây dựng kiên cố, khang trang, có cây xanh, cảnh quan sư phạm.

- Trường có 1 khu bếp, diện tích 110m², có đủ trang thiết bị đảm bảo cho việc nấu ăn cho trẻ.

- Đồ dùng cá nhân, đồ chơi cho trẻ, trang thiết bị phục vụ giảng dạy của giáo viên cơ bản đảm bảo đầy đủ.

- Nhà trường có đủ các phòng chức năng thuận tiện cho công tác quản lý.

II. Thuận lợi, khó khăn.

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục, sự chỉ đạo, động viên kịp thời của cấp ủy Đảng chính quyền địa phương, của các ban ngành đoàn thể, sự phối kết hợp có hiệu quả của các bậc phụ huynh học sinh.

- Ban giám hiệu nhà trường có sự phối kết hợp chặt chẽ trong công tác chỉ

đạo thực hiện nhiệm vụ năm học.100% đội ngũ trình độ chuyên môn chuẩn, trên chuẩn, có khả năng ứng dụng CNTT, tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, được sự tin tưởng của các bậc phụ huynh học sinh. Trường liên tục đạt tập thể lao động tiên tiến.

- Các tổ chức trong nhà trường luôn ổn định và phát triển.
- Cơ sở vật chất khang trang đạt chuẩn mức độ II.
- Đa số các bậc phụ huynh đã có sự quan tâm hơn đối với con em mình.

2. Khó khăn:

- Một số giáo viên trẻ kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ còn nhiều hạn chế.
- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa quan tâm công tác phối kết hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tỷ lệ trẻ nhà trẻ ra nhóm thấp.
- Do diễn biến tình hình dịch bệnh Covid và một số dịch bệnh khác nên ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường.

Trên cơ sở thực tiễn của nhà trường và sự chỉ đạo của cấp trên, năm học 2022-2023 trường Mầm non Tân Tiến xác định những nhiệm vụ và các biện pháp trọng tâm để thực hiện như sau:

III. Phương hướng, nhiệm vụ chung

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh chuyển đổi số; thực hiện tốt công tác truyền thông về GDMN.

2. Tiếp tục chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh mới; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025.

3. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của nhân dân theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế;

4. Tăng cường cơ sở vật chất, đồ dùng, thiết bị; đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo chỉ tiêu biên chế được giao; nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 3, 4 tuổi.

Tiếp tục thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” trong nhà trường.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý GDMN

1.1. Triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT; các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh, hướng dẫn của Sở về phát triển GDMN. Tham mưu cho lãnh đạo các cấp chuẩn bị các điều kiện, triển khai thực hiện PCGD mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi theo Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

Tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao nhiệm vụ giải trình trước xã hội và cơ quan quản lý; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Chủ động lập kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

Tiếp tục đổi mới quản lý GDMN theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, đảm bảo dân chủ, minh bạch, công khai, đúng quy định. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị trường học. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị;

Sử dụng tài liệu, hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ theo Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT về lựa chọn đồ chơi, học liệu, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT về quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN; không để xảy ra hiện tượng lạm dụng hồ sơ, sổ sách tại đơn vị.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật; xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức vi phạm.

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

1.4. Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt. Đề nghị với UBND huyện công nhận danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đúng đối tượng có tác dụng thúc đẩy thi đua dạy tốt, học tốt. Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia thi giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi và 4 tuổi cấp huyện, tích cực tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi khối 4 tuổi cấp tỉnh; Tổ chức Hội thi Bé với an toàn giao thông cấp trường và tham gia thi cấp huyện dành cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi và tham gia Hội thi cấp tỉnh do Sở GD&ĐT tổ chức.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% lớp mẫu giáo đủ trang thiết bị tối thiểu.

- 100% nhóm, lớp ứng dụng CNTT trong các hoạt động.
- 100% nhóm, lớp có hồ sơ theo quy định.
- 100% CBGVNV được kiểm tra, đánh giá.
- 100% GV đạt GV đạt giờ dạy giỏi cấp trường.
- 100% GV dự thi cấp huyện đạt GV giỏi.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3292/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp theo hướng chuẩn hóa, bảo đảm địa phương có quy hoạch chi tiết và dành quỹ đất xây dựng đạt chuẩn quốc gia phù hợp với tình hình thực tế, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ đến trường của nhân dân.

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT và chỉ đạo của tỉnh; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương khắc phục tình trạng vượt quy mô số nhóm lớp/trường, vượt quy mô số trẻ/nhóm lớp theo quy định.

Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN. Ưu tiên đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN; tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

Quan tâm xây dựng, bổ sung hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT, trong đó, chú ý đến việc cải tạo, xây mới nhà vệ sinh, công trình nước sạch và bếp ăn bán trú; đảm bảo điểm trường có nguồn nước sạch, có công trình vệ sinh cho trẻ đúng quy cách, trang trí phù hợp với trẻ mầm non theo Quyết định số 878/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành thiết kế mẫu nhà vệ sinh cho các cơ sở GDMN, phổ thông và Tiêu chuẩn Việt Nam 3907: 2011. Xây dựng, sắp xếp bếp nấu ăn theo quy trình một chiều, đầu tư đồ dùng, thiết bị nhà bếp theo hướng đồng bộ, hiện đại; xây dựng sân chơi, vườn trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động; sân vườn trong trường mầm non đảm bảo an toàn, màu sắc tươi sáng, sử dụng hình ảnh, vật liệu gần gũi, thân thiện, an toàn cho trẻ.

2.2. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Thực hiện đúng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của huyện và địa phương gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với mục tiêu và kế hoạch chung của tỉnh. Quan tâm đầu tư CSVC, đồ dùng, thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại (Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của

UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ giảng dạy, học tập cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh); có giải pháp cụ thể nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Tham mưu với UBND huyện trong việc đảm bảo cơ cấu đội ngũ CBQL, GV, NV đối với trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

*** Chỉ tiêu:**

- Đảm bảo đủ 01 phòng/nhóm, lớp; 98% nhóm trẻ, 99,5% lớp mẫu giáo trong đó 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi được phân tách đúng độ tuổi; không có nhóm, lớp học ghép 3 độ tuổi; không ghép trẻ nhà trẻ với trẻ mẫu giáo;
- Đảm bảo quy mô số trẻ/nhóm lớp theo quy định
- Đảm bảo đủ định biên theo biên chế được giao.
- Giữ vững trường đạt chuẩn mức độ 2, kiểm định mức độ 3.
- 100% nhóm, lớp có nguồn nước sạch, có công trình vệ sinh cho trẻ đúng quy cách, trang trí phù hợp với trẻ mầm non

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ em mẫu giáo trước năm 2030

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD, xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC; triển khai Kế hoạch thực hiện kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ GDĐT.

Đầu tư bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định để duy trì và nâng cao chất lượng PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đề nghị công nhận duy trì bền vững kết quả PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Khảo sát, đánh giá, tham mưu cho các cấp chuẩn bị các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi trước năm 2030.

Đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nghiêm túc, có chất lượng theo Chương trình GDMN. Tuyệt đối không dạy trước chương trình, không để trẻ mẫu giáo 5 tuổi học tại các cơ sở GDMN độc lập không đủ điều kiện theo quy định. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em theo quy định.

Triển khai cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu theo quy định trên phần mềm PCGD-XMC, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGD mầm non trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC đảm bảo kịp thời, chính xác, hiệu quả.

*** Chỉ tiêu:**

Công tác huy động:

Nhà trẻ: 45.6%; Mẫu giáo: 99.1% (trẻ 5 tuổi đạt 76/76 đạt 100%);

Đối với công tác huy động trẻ trên địa bàn đi học.

Toàn trường: $288/364=79,1\%$

- Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học khối nhà trẻ: $62/136$ cháu đạt 45.6% .

- Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học khối mẫu giáo: $226/228=99.1\%$

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi trên địa bàn đi học $76/76= 100\%$

Đối với công tác huy động trẻ tại xã.

Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường $264/364= 72.5\%$

Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường khối nhà trẻ: $52/136=38.2\%$. Cụ thể: Nhóm 25-36 tháng tuổi A: 26 cháu; Nhóm 25-36 tháng tuổi B: 26 cháu.

Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường mẫu giáo: $212/228=93\%$. Cụ thể:

- Khối 3 tuổi tỷ lệ trẻ trên địa bàn học tại trường $64/72$ đạt 88.9% , trong đó: 3 tuổi A 25 cháu; 3 tuổi B 24 cháu; 3 tuổi C 15 cháu

- Khối 4 tuổi tỷ lệ trẻ trên địa bàn học tại trường $77/80$ đạt 96.3% , trong đó: 4 tuổi A 25 cháu; 4 tuổi B 27 cháu; 4 tuổi C 15 cháu.

- Khối 5 tuổi tỷ lệ trẻ trên địa bàn học tại trường $71/76$ đạt 93.4% , trong đó: 5 tuổi A 35 cháu; 5 tuổi B 36 cháu.

-100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được học nghiêm túc, chất lượng Chương trình GDMN. Không dạy trước chương trình.

- Tỷ lệ bé chăm toàn trường đạt từ $96-98\%$, bé ngoan đạt từ $94-97\%$, bé toàn diện đạt $94-96\%$.

- Xã được công nhận đạt phổ cập GDMNTE 5 tuổi.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế xã thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị phòng chống dịch bệnh trong đơn vị. Xây dựng phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ" vào nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại đơn vị theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn

thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong trường học nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các nhóm, lớp trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh.
- Không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.
- Không để xảy ra bạo lực trong trường học.
- Tổ chức tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy 1-2 lần.

4.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ em.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học, Kế hoạch liên ngành số 827/LN-SYT-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở Y tế - Sở GDĐT Hải Dương về thực hiện Công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025.

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp bảo đảm cân đối, đa dạng, hợp lý, phù hợp với độ tuổi và cá nhân trẻ, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình GDMN; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng nước uống cho trẻ (số lượng và chất lượng), khuyến khích cho trẻ uống nước sạch, đun sôi. Đảm bảo chất lượng trong sử dụng sản phẩm sữa theo Công văn số 1381/SGDĐT-GDMN ngày 26/10/2016 của Sở GDĐT.

Xây dựng, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng. Huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng ăn bán trú cho trẻ. Phấn đấu mức ăn trung bình của trẻ từ 15.000 đồng/trẻ trở lên; tỷ lệ trẻ được ăn bán trú đối với trẻ nhà trẻ và mẫu giáo đạt 100%.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì; đa dạng các hình

thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh. Duy trì 97% trở lên trẻ mầm non phát triển bình thường về chiều cao cân nặng, giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi còn dưới 2%, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 3%.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học.
- 100% trẻ đến trường được ăn bán trú.
- 97% trẻ phát triển bình thường về chiều cao cân nặng,
- Giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi còn dưới 2%, không chế tỉ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 3%.

4.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai, thực hiện chủ đề năm học: "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"; đánh giá 02 năm thực hiện chủ đề năm học.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm:

- Thực hiện hiệu quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025". Tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm theo Kế hoạch số 985/KH-SGDĐT ngày 28/8/2021 của Sở GDĐT, trong đó, tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm. Tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các nội dung Chuyên đề. Chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của Chuyên đề; sơ kết 02 năm thực hiện chuyên đề.

- Chủ động, sáng tạo trong việc nghiên cứu, học hỏi, áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học; xây dựng thư viện thân thiện trong trường, lớp theo Kế hoạch số 161/KH-BGDĐT ngày 26/3/2018 của Bộ GD&ĐT về kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến 2030 đối với GDĐT để khơi dậy ở trẻ niềm vui với việc tìm hiểu sách, truyện từ đó nâng cao chất lượng giáo dục phát triển ngôn ngữ, chuẩn bị các kỹ năng tiền đọc, tiền viết cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp

Một. Tham dự Hội thảo cấp huyện về "Xây dựng thư viện thân thiện trong trường mầm non".

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình trong điều kiện diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác. Tận dụng tiến bộ của công nghệ để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

Triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ. Triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ em mẫu đảm bảo chất lượng, đúng theo các quy định hiện hành và đáp ứng nhu cầu của gia đình trẻ theo đúng chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Triển khai Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" theo Kế hoạch số 665/KH-BGDĐT ngày 16/6/2022 của Bộ GD&ĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% nhóm lớp thực hiện tốt chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện"
- 100% nhóm, lớp áp dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực.
- 100% các nhóm, lớp ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ.
- 100% các nhóm, lớp thực hiện quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025".
- Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh theo nhu cầu của phụ huynh.
- Xây dựng thư viện thân thiện trong trường học.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và GVMN

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 637/KH-BGDĐT ngày 8/6/2022 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và Kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Tập trung bồi dưỡng kỹ năng tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ nâng cao năng lực thực tiễn cho GV; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL GDMN giai đoạn 2019- 2025 trên địa bàn tỉnh” nhằm đào tạo, bồi dưỡng CBQL, GVMN đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng; thực hiện tốt lộ trình của tỉnh về đào tạo nâng trình độ giáo viên đạt chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định. Có biện pháp đổi mới, nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Chú trọng bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo cấp trường; tham gia tổ chức chuyên đề, hội thảo liên trường; tham quan học tập kinh nghiệm trường điểm về GDMN. Giáo viên tích cực tự bồi dưỡng, tích lũy kinh nghiệm, chủ động sáng tạo trong tổ chức các hoạt động.

5.3. Tiếp tục tham mưu cho các cấp giao đủ số lượng người làm việc theo quy định, bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp, thực hiện hợp đồng lao động để đảm bảo định mức theo biên chế được giao.

5.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.5. Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, khích lệ đội ngũ CBQL, GVMN tâm huyết, gắn bó với nghề; các chính sách thu hút và tạo nguồn GVMN cho huyện.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV được tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.
- 100% CBGVNV đăng ký học tập và làm theo tấm gương của Bác
- 100% CBGV ứng xử văn hóa.
- 100% CB, GV đạt chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên
- Sắp xếp bố trí đủ số lượng người theo biên chế được giao.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Triển khai thực hiện Đề án Chiến lược hợp tác quốc tế khi Đề án được Chính phủ phê duyệt theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh công tác kêu gọi tài trợ để tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng GDMN theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày

03/8/2018 của Bộ GDĐT; huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN; bố trí kinh phí, đầu tư, mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN, các điều kiện phát triển chương trình, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến đáp ứng với nhu cầu thực tế của trẻ em mầm non nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình.

*** Chỉ tiêu:**

- Cải tạo khu vườn cây ăn quả, vườn rau.
- Xây dựng môi trường bên ngoài cho trẻ trải nghiệm.
- 100% nhóm, lớp áp dụng mô hình GD tiên tiến.

7. Chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GDMN

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GDĐT về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành. Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm PCGD – XMC.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” theo Kế hoạch số 3125/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 190/KH - PGDDĐT ngày 12/10/2022 của Phòng GDĐT huyện Gia Lộc về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 85/KH - PGDDĐT ngày 30/5/2022 của Phòng GDĐT huyện Gia Lộc về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc năm 2022.

Tăng cường sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và dạy học để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai những ứng dụng, phần mềm hỗ trợ của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ cơ sở tới cấp phòng, để nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát; tiếp tục triển khai, thực hiện đồng bộ trong toàn huyện phân hệ phần mềm Quản lý công tác bán trú và triển khai phân hệ phần mềm Kế hoạch giáo dục trong nhà trường; triển khai thí điểm phần mềm "Quản lý mầm non" nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thực hiện Chương trình, giảm tải hồ sơ giấy đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

Từng bước xây dựng số hóa các nội dung giáo dục để triển khai các phương tiện trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh, thiên tai. Quan tâm đầu tư hệ thống phòng họp với đủ các thiết bị đáp ứng nhu cầu tổ

chức họp, hội thảo, bồi dưỡng, v.v theo hình thức trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý GDMN.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CB, GV, NV ứng dụng thành thạo CNTT trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Nâng cao hiệu quả truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Chủ động trong công tác truyền thông. Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn phụ huynh về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; đặc biệt tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị và giáo viên về các nội dung tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội. Hàng tháng có ít nhất 1 bài được đăng trên trang mạng xã hội của trường và có ít nhất 2 bài viết về GDMN của địa phương hoặc phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học được đăng tải trên các phương tiện truyền thông như đài phát thanh truyền hình; báo; tạp chí... hoặc Website của Phòng GD&ĐT; của Sở GD&ĐT, tránh tình trạng chỉ đưa hình ảnh, thiếu nội dung trong các bài viết. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về nội dung, hình thức của các bài tuyên truyền của đơn vị.

*** Chỉ tiêu:**

- Hàng tháng có 2 bài được đăng tải Website, 1 bài trên mạng xã hội.

- 100% các nhóm, lớp có góc tuyên truyền.

9. Chỉ tiêu phấn đấu thi đua chung:

- Danh hiệu tập thể:

+ Chi bộ trong sạch, vững mạnh.

+ Trường đạt danh hiệu Tập thể LĐTT

+ Công đoàn vững mạnh

+ Đơn vị đạt cơ quan đơn vị văn hóa 2022

+ Đoàn TNCSHCM vững mạnh.

+ Trường đạt trường an toàn và an ninh trật tự năm 2022

- Danh hiệu cá nhân: 70-90% CBGVNV đạt danh hiệu LĐTT, CSTĐ

V. Các biện pháp chính.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý GDMN

- Triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN.
- Tham mưu cho lãnh đạo các cấp chuẩn bị các điều kiện, triển khai thực hiện PCGD mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi.
- Thực hiện tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.
- Phối hợp với gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động. Tổ chức đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.
- Thực hiện phân cấp, phân quyền trong đơn vị.
- Bồi dưỡng công tác xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn.
- Đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn.
- Sử dụng tài liệu, hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả.
- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá.
- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh”.
- Làm tốt công tác thi đua trong nhà trường.
- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia thi giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi và 4 tuổi cấp huyện.
- Tổ chức Hội thi Bé với an toàn giao thông cấp trường và tham gia thi cấp huyện dành cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVG; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp theo tình hình thực tế.
- Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN.
- Xây dựng, bổ sung hạ tầng kỹ thuật theo quy định.
- Tham mưu với huyện trong việc đảm bảo cơ cấu đội ngũ CBQL, GV, NV đối với trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ em mẫu giáo trước năm 2030

- Triển khai thực hiện các văn bản về công tác PCGD.
- Đầu tư bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định.
- Khảo sát, đánh giá, tham mưu cho các cấp chuẩn bị các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ em 3, 4.
- Cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu trên phần mềm PCGD-XMC.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh sẵn

sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp.

- Phối hợp với trạm y tế xã thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác.

- Cụ thể hóa Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT. Đưa nội dung Chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ" vào nhiệm vụ thường xuyên; tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông....

Kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong trường học.

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

Đa dạng các hình thức tuyên truyền về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

Cụ thể hóa chủ đề năm học: "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

- Chủ động, sáng tạo trong việc nghiên cứu, học hỏi, áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, đảm bảo liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Xây dựng thư viện thân thiện trong trường.

- Xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới. Triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ em mẫu giáo.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và GVMN

Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ nâng cao năng lực thực tiễn cho GVMN; cử cán bộ, giáo viên đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên đổi số.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Thực hiện đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo cấp trường; tham gia tổ chức chuyên đề,

- Tổ chức hội thảo liên trường; tham quan học tập kinh nghiệm trường điểm về GDMN.

- Khuyến khích giáo viên tích cực tự bồi dưỡng, tích lũy kinh nghiệm, chủ động sáng tạo trong tổ chức các hoạt động.

- Tham mưu cho cho các cấp giao đủ số lượng người làm việc theo quy

định, bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

- Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, khích lệ đội ngũ CBQL, GVMN.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện quy định về đầu tư cho giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh công tác kêu gọi tài trợ để tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng GDMN.

7. Chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GDMN

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm PCGD – XMC.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025”

- Tăng cường sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và dạy học. Lựa chọn và triển khai những ứng dụng, phần mềm hỗ trợ của các đơn vị vào công tác quản lý giáo dục.

- Xây dựng số hóa các nội dung giáo dục. Đầu tư hệ thống phòng họp với đủ các thiết bị đáp ứng nhu cầu tổ chức họp, hội thảo, bồi dưỡng...

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN.

- Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông.

9. Đối với công tác thi đua:

- Ban giám hiệu kết hợp với BCH Công đoàn đẩy mạnh các phong trào thi đua như: phong trào thi đua “Hai tốt” và phong trào hưởng ứng cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Động viên cán bộ giáo viên tự giác đem hết khả năng của mình để hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tổ chức đăng ký và có kế hoạch thi đua phù hợp với yêu cầu và tình hình của nhà trường. Xây dựng biểu điểm thi đua rõ ràng, cụ thể, chi tiết, đảm bảo đánh giá một cách toàn diện các mặt công tác của giáo viên. Sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân đạt thành tích cao trong công tác.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Ban giám hiệu:

Cụ thể hóa kế hoạch năm học thành kế hoạch từng tháng, tuần phù hợp với nội dung chăm sóc giáo dục trẻ. Quản lý chặt chẽ đội ngũ giáo viên nhân viên trong trường.

Thường xuyên kiểm tra và tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo đủ điều kiện cho các nhóm lớp thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Tham mưu, phối kết hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND xã cùng các tổ chức đoàn thể, Hội cha mẹ phụ huynh học sinh tạo điều kiện cùng nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Đối với cán bộ giáo viên nhân viên:

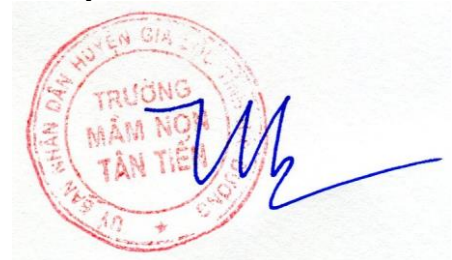
Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức, cá nhân, của nhóm, lớp đảm bảo hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch góp phần hoàn thành chỉ tiêu chung của nhà trường.

Trên đây Kế hoạch năm học 2022-2023 của trường MN Tân Tiến. Yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chuyên môn, các nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về BGH để kịp thời tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/cáo);
- Đảng uỷ - HĐND-UBND Tân Tiến (để b/cáo);
- BGH (để thực hiện);
- Tổ CM (để thực hiện);
- Lưu HS./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hà

CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM CỦA TỪNG THÁNG
(Kèm theo Kế hoạch số 24/KH-MNTT, ngày 09 tháng 9 năm 2022
của trường Mầm non Tân Tiến)

Tháng 9/2022

- Tổ chức Khai giảng năm học 2021-2022 theo hướng dẫn.
- Thực hiện chương trình từ 05/9/2022. Tập trung rèn nề nếp thói quen cho trẻ.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ vào cuối tháng.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp cho trẻ làm quen với Quốc ca, giáo dục văn hoá truyền thống, học gương Bác Hồ, tổ chức ngoại khoá, trò chơi dân gian, hát dân ca ...
- Chỉ đạo giáo viên vận dụng phương pháp GD tiên tiến. Cho trẻ bước đầu làm quen với tin học và ngoại ngữ phù hợp.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm, XD môi trường chữ viết phù hợp với từng nhóm, lớp.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.
- Tổ chức học nhiệm vụ năm học 2022-2023. Triển khai các hội thi trong năm, các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023.
- Tổ chức họp Ban đại diện, họp phụ huynh học sinh đầu năm học.
- Cấp phát tài liệu, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị cho các nhóm lớp.
- Hợp đồng với trạm y tế xã theo dõi sức khỏe cho trẻ.
- Xây dựng dự thảo các loại kế hoạch, quy chế, nội quy, quy tắc của nhà trường.
- Lập kế hoạch công tác vận động tài trợ cơ sở vật chất đầu năm. Báo cáo các khoản thu trong năm học với UBND xã và PGDĐT.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Xây dựng thư viện thân thiện làm mô hình điểm.
- Hoàn thiện hồ sơ quản lý trẻ.
- Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường MN xanh - an toàn - thân thiện”.
- Tổ chức tết trung thu cho các cháu.
- Tổ chức ký hợp đồng mua thực phẩm. Chỉ đạo bếp ăn XD thực đơn phù hợp
- Hướng dẫn tổ chức Hội nghị viên chức cấp tổ. Hướng dẫn giáo viên đăng kí các danh hiệu thi đua, đăng ký thực hiện đổi mới trong phương pháp dạy học.
- Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức cấp trường.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chuẩn bị các điều kiện cho việc kiểm tra PCGDMNTENT.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường.
- Tuyên truyền kỷ niệm 780 năm ngày sinh danh tướng Yết Kiêu.

Bổ sung:

.....
.....
.....

Tháng 10/2022

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, thi làm đồ dùng đồ chơi cấp trường.
- Đề nghị Phòng GD&ĐT duyệt kế hoạch năm học.
- Chỉ đạo các nhóm lớp, các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế CM.
- Phối hợp với Trung tâm y tế khám sức khỏe định kỳ lần 1 cho trẻ.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chuẩn bị mọi điều kiện đón Đoàn kiểm tra công tác phổ cập.
- Tiếp tục mua cấp phát đồ dùng đồ chơi cho các nhóm lớp.
- Chỉ đạo các nhóm lớp tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam 20/10
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp tiếp tục huy động trẻ ra nhóm và rèn nề nếp thói quen cho trẻ.
- Thành lập Ban giám sát thực hiện công tác xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích các cơ sở GDMN theo TT13/2010/TT-BGDĐT.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các bệnh dịch khác.
- Tham quan mô hình điểm về trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm tại trường MN Thống Nhất.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 11/2022

- Tham dự Hội thi “GV dạy giỏi” cấp huyện.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác.
- Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày nhà giáo VN 20/11.
- Sinh hoạt chuyên đề Đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chỉ đạo các nhóm trẻ tiếp tục huy động trẻ ra nhóm.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú tăng cường VSATTP, xây dựng thực đơn phong phú đa dạng, tận dụng thực phẩm sẵn có tại địa phương.
- Đón đoàn kiểm tra PCGD.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 12/2022

- Tổ chức Hội thi Bé với an toàn giao thông cấp trường.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Tham dự Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi lớp mẫu giáo 4 tuổi cấp Tỉnh.
- Tham quan mô hình điểm trong việc đưa mô hình giáo dục tiên tiến vào áp dụng trong chương trình giáo dục tại trường MN Thị Trấn.
- Tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe cho trẻ bằng BĐPT.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác.
- Kiểm tra đánh giá chất lượng học kì I.
- Tổ chức chuyên đề: “Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong tổ chức hoạt động tạo hình”.
- Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày thành lập QĐND VN 22/12.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chỉ đạo các nhóm trẻ tiếp tục huy động trẻ ra nhóm và rèn nề nếp cho trẻ. Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ thời điểm mùa đông.
- Chỉ đạo bếp ăn nâng cao chất lượng bữa ăn đảm bảo VSATTP.
- Kiểm kê, đánh giá chất lượng, phân loại tài sản nhà trường cuối năm.
- Các tổ, khối xét thi đua đợt 1.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 01/2023

- Tổ chức Lễ hội mừng xuân cho trẻ nhân dịp Tết Nguyên Đán.
- Bố trí CBGV trực Tết, nghỉ Tết đúng thời gian.
- Tổ chức chuyên đề: Chuyên đề xây dựng thư viện thân thiện trong trường MN.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Chỉ đạo các nhóm lớp hoàn thiện chương trình học kì I. Báo cáo kết quả học kì I về PGD và tổ chức sơ kết học kì I.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác.
- Sinh hoạt chuyên đề Đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Duyệt đề cương SK cấp trường.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 02/2023

- Tham gia Hội thi Bé với an toàn giao thông cấp huyện.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chấm, xếp loại đề tài SK. Lựa chọn đề tài xếp loại Tốt gửi về cấp huyện.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Họp Ban đại phụ huynh học sinh học kỳ 2.

Bổ sung:

Tháng 3/2023

- Dự Hội thi Bé với an toàn giao thông cấp tỉnh.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày QTPN 8/3.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Sinh hoạt chuyên đề Đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chỉ đạo tổ mẫu giáo chuẩn bị nội dung đánh giá chất lượng trẻ 3-5 tuổi.

Bổ sung:

Tháng 4/2023

- Dự hội thảo cấp huyện về "Xây dựng thư viện thân thiện trong trường mầm non" tại trường MN Gia Khánh.
- Tổng hợp đánh giá chất lượng trẻ 3-5 tuổi.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Chỉ đạo bộ phận y tế kiểm tra sức khỏe định kỳ cho trẻ và cân đo theo dõi sức khỏe của trẻ bằng BDPT.
- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày GPMN 30/4.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh".
- Tự đánh giá, xếp loại trường MN theo biểu điểm "Trường học thân thiện, học sinh tích cực", "Trường học an toàn".
- Đánh giá, xếp loại trường mầm non theo biểu điểm quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GD&ĐT và Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/6/2013 của liên Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế.
- Xếp loại thi đua đợt 2.

Bổ sung:

Tháng 5/2023

- Tụ chấm điếm thực hiện kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo tổng kết năm học 2022 – 2023
- Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non mầm non lấy trẻ làm trung tâm" tại trường MN Đồng Quang.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Đề nghị UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận “Trường học an toàn” cho các trường mầm non theo quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GD&ĐT.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, tổ chức chăm sóc nuôi dưỡng trẻ hè 2022 theo nhu cầu của phụ huynh trình PGD phê duyệt. Tổ chức họp phụ huynh cuối năm học.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Kiểm tra đánh giá chất lượng học kì II.
- Kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Đánh giá xếp loại CCVC, đánh giá xếp loại giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp.
- Tụ đánh giá thi đua cuối năm và gửi kết quả thi đua về PGD, PNV, Khối TĐ.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân.
- Tổng kết năm học và tổ chức tết thiếu nhi 1/6.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 6,7/2022

- Tổ chức Tết thiếu nhi 1/6 cho các cháu.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Duy trì tổ chức chăm sóc nuôi dưỡng trẻ theo nhu cầu của phụ huynh trong hè.
- Tham gia các hoạt động bồi dưỡng CM, nghiệp vụ do SGD, PGD tổ chức.
- Cải tạo cơ sở vật chất chuẩn bị cho năm học mới.
- Xây dựng kế hoạch chuẩn bị năm học 2023– 2024.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Dự đánh giá thi đua các trường mầm non về lĩnh vực GDMN.
- Kiểm tra cơ sở vật chất cuối năm học.
- Sắp xếp giáo viên nghỉ hè luân phiên.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 8/2023

- Tổ chức và tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do trường, Sở GD&ĐT, Phòng GD tổ chức.
- Dự tổng kết năm học 2022-2023.
- Tham mưu với UBND xã kiện toàn Tiểu Ban chỉ đạo công tác PC-XMC năm 2021. Lập kế hoạch phân công giáo viên rà soát, điều tra phổ cập.
- Thành lập Hội đồng tuyển sinh, XD kế hoạch tuyển sinh
- Tổng vệ sinh trường lớp. Trang trí, tạo môi trường chuẩn bị năm học mới.
- Kiểm kê, rà soát, lập dự trù mua bổ sung đồ dùng học tập, dạy học cho các lớp.
- Phân công nhiệm vụ cho CBGV chuẩn bị Khai giảng năm học 2023-2024.
- Họp hội đồng giáo dục xã thông qua kế hoạch năm học và các khoản thu góp.
- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trong toàn trường.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....